TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUYÊN HẢI** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 30/2024/QĐST-HNGĐ	*Duyên Hải, ngày 17 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 80/2024/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Anh Trầm Linh C, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Ấp B, xã Đ, huyện D, tỉnh T.

Bị đơn: Chị Thạch Thị C, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Ấp B, xã Đ, huyện D, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trầm Linh C và chị Thạch Thị C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Có 02 (hai) con chung. Anh Trầm Linh C đồng ý giao hai con chung tên Trầm Thị Thúy N, sinh ngày 13/10/2009 và Trầm Quốc T, sinh ngày 13/9/2013 cho chị Thạch Thị C được quyền nuôi dưỡng theo nguyện vọng của hai con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Thạch Thị C không yêu cầu anh Trầm Linh C cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét, giải quyết.

Về tài sản chung: Anh Trầm Linh C và chị Thạch Thị C trình bày có 01 chiếc xe SH mode biển kiểm soát 84M1-139.09. Nhưng anh Chiến và chị Cam tự thỏa thuận với nhau và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về nợ chung: Anh Trầm Linh C và chị Thạch Thị C trình bày không có nên không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Án phí hòa giải thành trong vụ án là 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

Anh Trầm Linh C tự nguyện chịu toàn bộ số tiền 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí trong vụ án. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh đã nộp là 800.000 (*Tám trăm nghìn*) đồng theo biên lai thu số 0014429 ngày 14 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh; Hoàn trả lại cho anh Trầm Linh C số tiền tạm ứng án phí còn thừa là 650.000 (*Sáu trăm năm mươi nghìn*) đồng. Chị Thạch Thị C không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự;

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Ủy ban nhân dân xã Đôn Xuân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mỹ Linh